



# ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017 CÔNG TY CỔ PHẦN LICOGI 14



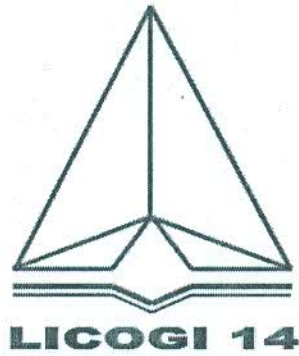
## CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2017

**Thời gian:** 8 giờ 00, thứ 3 ngày 28 tháng 3 năm 2017

**Địa điểm:** Trụ sở Công ty số 2068, Hùng Vương, Nông Trang, Việt Trì, Phú Thọ.

| <i>Thời gian</i> | <i>Nội dung chương trình</i>  | <i>Người giới thiệu</i>       | <i>Người thực hiện</i>                     |
|------------------|---|-------------------------------|--|
| 8h-8h15'         | Đăng ký tham dự ĐHCĐ  |                               | Ban kiểm tra tư cách cổ đông               |
|                  | Phát tài liệu và phiếu biểu quyết   |                               |  |
| 8h15'+8h45'      | Văn nghệ chào mừng ĐHCĐ   | Ông Trần Thế Bình             | Hà Hải                                     |
| 8h45'+8h50'      | Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông  |                               | Bà: Nguyễn Thị Sim-Trưởng BKS              |
| 8h50'+8h57'      | Khai mạc đại hội đồng cổ đông   | Bà Nguyễn Thị Sim             | Ông: Trần Thế Bình                         |
|                  | Giới thiệu đoàn chủ tịch và chủ tọa cuộc họp  |                               |  |
|                  | Thông qua quy chế Đại hội, chương trình nội dung Đại hội (Nội dung do HĐQT lập và Nội dung do nhóm cổ đông đề nghị đưa vào chương trình Đại hội nếu có) |                               |  |
| 8h57'÷ 9h00      | Chỉ định Thư ký; Bầu Ban kiểm phiếu   | Ông: Trần Thế Bình            | Ông: Phạm Gia Lý - Chủ tịch HĐQT - TGD Cty |
| 9h00'÷ 10h15     | Báo cáo của HĐQT về kết quả hoạt động SXKD năm 2016 và mục tiêu kế hoạch phát triển 2017;   | Ông: Trần Thế Bình            | Ông: Phạm Gia Lý - Chủ tịch HĐQT - TGD Cty |
|                  | Báo cáo của BKS năm 2016  | Ông: Phạm Gia Lý              | Bà: Nguyễn Thị Sim-Trưởng BKS              |
|                  | Tờ trình ĐHCĐ: Mức chi trả thù lao HĐQT, BKS, thư ký 2017; Lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2017...   | Ông: Phạm Gia Lý              | Bà: Nguyễn Thị Sim-Trưởng BKS              |
|                  | Tờ trình: ĐHCĐ: Phương án sử dụng lợi nhuận, chi trả cổ tức, phát hành cổ phiếu thường và tăng vốn điều lệ...   | Bà: Nguyễn Thị Sim-Trưởng BKS | Ông: Phạm Gia Lý - CTHĐQT                  |
| 10h15'÷10h30'    | Trao đổi giữa thành viên HĐQT với các cổ đông   |                               | Ông: Phạm Gia Lý - CTHĐQT                  |
| 10h30'÷10h45'    | Biểu quyết thông qua các nội dung Đại hội   |                               | Ông: Phạm Gia Lý - CTHĐQT                  |
| 10h45'÷11h00'    | Đại hội giải lao  |                               |  |
| 11h00'÷11h10'    | Công bố kết quả kiểm phiếu  | Ông: Phạm Gia Lý              | Ban kiểm phiếu                             |
| 11h10'÷11h20'    | Thông qua biên bản và nghị quyết đại hội  | Ông: Phạm Gia Lý              | Thư ký                                     |
| 11h20'÷11h30'    | Bế mạc đại hội  | Thư ký                        | Ông: Phạm Gia Lý - Chủ tịch HĐQT           |

# CÔNG TY CỔ PHẦN LICOGI 14



## **BÁO CÁO** **CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN LICOGI 14** **TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017**

*Việt Trì, tháng 3 năm 2017*

Số: 01/2017/BC-HĐQT

Việt Trì, ngày 01 tháng 3 năm 2017

**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**Về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2016 và phương hướng,**  
**nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2017**

***Kính thưa: Quý vị cổ đông và Khách quý***

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016. Hội đồng quản trị Công ty cổ phần LICOGI 14 trân trọng báo cáo Quý vị cổ đông về kết quả hoạt động và thực hiện nhiệm vụ điều hành sản xuất kinh doanh năm 2016 và mục tiêu thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017 như sau:

**PHẦN THỨ NHẤT:**

**KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2016**

**I. KHÓ KHĂN VÀ THUẬN LỢI**

**1. Khó khăn:**

- Năm 2016 là một năm gặp nhiều khó khăn-thách thức, nền kinh tế đất nước tăng trưởng chậm. Hoạt động xây dựng trong năm 2016 gặp nhiều khó khăn do thực hiện Luật đầu tư công Nhà nước phải giãn, hoãn tiến độ các dự án đầu tư, cơ cấu lại đầu tư, giảm chi tiêu công, ưu tiên cho Quốc phòng an ninh, các dự án trọng điểm Quốc gia, an sinh xã hội, không đầu tư dàn trải dẫn đến thị trường việc làm đặc biệt là xây lắp bị ảnh hưởng, áp lực cạnh tranh trong ngành ngày càng khốc liệt, tốc độ cũng như mức độ bền vững của quá trình phục hồi nền kinh tế (trong đó có Bất động sản) chưa được như kỳ vọng, tồn kho bất động sản còn ở mức cao.

- Lãi xuất Ngân hàng đang ở mức cao, đồng thời doanh nghiệp vẫn gặp khó khăn trong tiếp cận nguồn vốn vay, thủ tục nghiêm ngặt, chặt chẽ không có

tín chấp, phải có tài sản đảm bảo, có nguồn vốn thông báo thanh toán thì mới vay được tiền.

- Áp lực phải trả nợ Ngân hàng, thực hiện nghĩa vụ thuế với Nhà nước và việc thu hồi công nợ tồn đọng đạt thấp khiến Công ty rất khó khăn trong việc duy trì dòng tiền để hoạt động và phục vụ sản xuất kinh doanh.

- Đặc biệt năm 2016 trước tình hình khó khăn về ngân sách, nợ công Chính phủ, nợ công địa phương tăng cao, Chính phủ đã ban hành Nghị quyết 19/NQ-CP ngày 28/4/2016 về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia hai năm 2016-2017, định hướng đến năm 2020; Nghị quyết 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020 để quyết tâm thực hiện cải cách hành chính, Chính phủ liên chính, Chính phủ kiến tạo, tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp vừa và nhỏ, tiếp cận vốn, đất đai, giảm giờ nộp thuế, hạn chế thanh tra, kiểm tra chồng chéo làm ảnh hưởng đến SXKD của doanh nghiệp, tăng cường đối thoại giữa chính quyền, người đứng đầu tỉnh với doanh nghiệp và người dân để tạo điều kiện tốt nhất kêu gọi, thu hút các Nhà đầu tư, các doanh nhân, doanh nghiệp khởi nghiệp, liên kết đầu tư để duy trì sản xuất, phát triển đất nước.

## **2. Thuận lợi:**

Năm 2016, mặc dù còn nhiều khó khăn. Tuy nhiên bằng sự nỗ lực phấn đấu của Ban Tổng giám đốc công ty và toàn thể cán bộ công nhân viên hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty vẫn giữ ổn định, tình hình tài chính lành mạnh, đảm bảo cổ tức 15% như kế hoạch.

Công ty luôn có sự đoàn kết, nhất trí trong chủ trương và triển khai thực hiện kế hoạch SXKD của lãnh đạo và toàn thể CBCNV, người lao động.

Cơ cấu, bộ máy quản lý Công ty luôn được xây dựng và nâng cao kiến thức trình độ quản lý nhằm đảm bảo ổn định và phát triển của Công ty.

Công ty thường xuyên nhận được quan chỉ đạo của Tổng công ty LICOGI - CTCP, sự ủng hộ của cổ đông, sự quan tâm, chỉ đạo sát sao và tạo điều kiện của các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát thông qua việc đồng thuận cao đối với các đề xuất của Hội đồng quản trị Công ty trong công tác điều hành về các giải pháp, cơ chế nhằm hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2016.

## **II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NĂM 2016:**

### **1. Giá trị thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu:**

| <b>Chỉ tiêu</b>                    | <b>ĐVT</b>        | <b>Kế hoạch năm 2016</b> | <b>Thực hiện năm 2016</b> | <b>% thực hiện/kế hoạch</b> |
|------------------------------------|-------------------|--------------------------|---------------------------|-----------------------------|
| <b>Sản lượng</b>                   | <b>tỷ đồng</b>    | <b>219,959</b>           | <b>230,308</b>            | <b>104,7%</b>               |
| <b>Tổng doanh thu</b>              | <b>tỷ đồng</b>    | <b>180</b>               | <b>229,134</b>            | <b>127,3%</b>               |
| Trong đó: - Doanh thu bất động sản | tỷ đồng           |                          | 99,241                    |                             |
| - Doanh thu xây lắp + khác         | tỷ đồng           |                          | 129,893                   |                             |
| <b>Lợi nhuận trước thuế</b>        | <b>tỷ đồng</b>    | <b>19</b>                | <b>33,802</b>             | <b>177,9%</b>               |
| <b>Nộp Ngân sách</b>               | <b>tỷ đồng</b>    | <b>13,485</b>            | <b>29,766</b>             |                             |
| <b>Thu nhập bình quân</b>          | <b>Triệu đồng</b> | <b>5,0</b>               | <b>7,0</b>                |                             |
| <b>Cổ tức</b>                      | <b>%</b>          | <b>15%</b>               | <b>15%</b>                |                             |

### **2. Công tác tài chính, vốn cho sản xuất, nợ Ngân hàng:**

- Nguồn vốn để thi công các công trình, dự án đầu tư gặp nhiều khó khăn. Vì thiếu vốn, kiềm chế lạm phát, hạn chế tăng trưởng tín dụng, các dự án đều dẫn tiến độ, dừng thi công trong khi các thiết bị máy móc, công trình đầu tư dở dang vẫn phải lo trả nợ đến hạn, làm tăng dư nợ phải trả.

- Mặt khác việc tạm ứng, thanh toán vốn một số công trình xây lắp không đáp ứng tiến độ, nhiều công trình giải ngân chậm do thiếu vốn...

- Đặc biệt do đơn vị hoạt động chủ yếu vay vốn tín dụng, lãi xuất Ngân hàng tuy có giảm nhưng lại thắt chặt tín dụng, khó khăn cho công tác huy động vốn sản xuất.

- Vay các Ngân hàng thương mại trong năm 2016 là 51,61 tỷ đồng để phục vụ thi công các công trình (số tiền trả trong năm 38,06 tỷ; dư nợ cuối năm 32,03 tỷ).

- Công nợ phải thu của các công trình xây lắp đến 31/12/2016 là: 42,4 tỷ đồng
- Các khoản lương, thưởng, lễ tết, các nghĩa vụ thuế, bảo hiểm, cổ tức đến hết ngày 31/12/2016 đều hoàn thành và thanh toán đầy đủ cho người lao động.

### **3. Về cơ cấu tổ chức, quản trị kinh doanh, vốn điều lệ**

#### **\* Cơ cấu tổ chức :**

Hiện tại Công ty có các chi nhánh trực thuộc: Chi nhánh LICOGI 14.8 Yên Bái, Chi nhánh đầu tư và xây dựng Công ty CP LICOGI 14.2, Chi nhánh LICOGI 14 tại Lào Cai, Chi nhánh LICOGI 14 tại Hà Nội.

#### **\* Quản trị kinh doanh :**

Công ty đã hoàn chỉnh đầy đủ và ban hành thực hiện một cách hệ thống, đồng bộ các quy chế quản lý: Quy chế quản lý tài chính, quy chế quản lý kinh tế kỹ thuật, quản lý tổ chức lao động, quản lý an toàn, bảo hộ lao động, quản lý xe máy thiết bị, quy chế giao khoán nội bộ, chế độ báo cáo thống kê, hình thành hệ thống quản trị đồng bộ, khép kín các quy chế quản lý đó, tạo ý thức chấp hành của toàn thể CBCNV đã đi vào nề nếp mang lại hiệu quả thiết thực. Thông qua việc thực hiện nghiêm túc các quy chế quản lý đó mà công tác quản lý và mối quan hệ kinh tế giữa các chi nhánh, đội công trình của Công ty được rõ ràng, minh bạch, tạo niềm tin để phát huy mọi chủ động sáng tạo trong sản xuất kinh doanh của toàn đơn vị.

Trên cơ sở chỉ tiêu đã được Đại hội đồng cổ đông đề ra hàng năm, Ban Tổng giám đốc đã chỉ đạo các phòng ban nghiệp vụ xây dựng kế hoạch chi tiết giao các Chi nhánh, các đội sản xuất từng quý, từng tháng. Đồng thời trong quá trình thực hiện thường xuyên chỉ đạo sát sao, kiểm tra và điều chỉnh kế hoạch sát với thực tế.

Công tác chỉ đạo điều hành linh hoạt, luôn có sự điều chỉnh phù hợp yêu cầu tiến độ, nguồn vốn các công trình và tình hình diễn biến thời tiết. Ngoài ra lãnh đạo công ty đã xác định ưu tiên tập trung chỉ đạo quyết liệt các công trình trọng điểm.

Trong điều hành Ban Tổng Giám đốc thực hiện tốt chế độ trao đổi thông tin hàng ngày, giao ban tuần, tháng nhằm chấn chỉnh, giải quyết mọi vướng mắc, thông tin được xử lý nhanh chóng, kịp thời.

#### **\* Về vốn điều lệ của Công ty:**

- Trong năm 2016 vốn điều lệ Công ty tăng từ 34.480.000.000 đồng lên 50.000.000.000 đồng, do phát hành trả 517.129 cổ phiếu trả cổ tức năm 2015 và 1.034.700 cổ phiếu tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu. Trong đó:

- Vốn cổ phần thuộc Nhà nước: 13.207.690.000 đồng chiếm 26,42%.

- Vốn cổ phần của các cổ đông khác: 36.792.310.000 đồng chiếm 73,58%

#### **4. Chi tiết tình hình sản xuất kinh doanh năm 2016**

##### **4.1. Về thi công xây lắp**

- Công trình Xây dựng sân vận động tỉnh Lào Cai (giai đoạn 1): Đã thi công xong các hạng mục: san nền, mặt sân vận động, hệ thống thoát nước... giá trị sản lượng thực hiện năm 2016 đạt 26,7 tỷ đồng.

- Công trình sửa chữa nền, mặt đường Quốc lộ 4D, tỉnh Lào Cai: Thi công hoàn thành toàn bộ 02 gói thầu (đoạn từ Km149+500 - Km159+300 và đoạn từ Km159+300 - Km170+000) và bàn giao cho Chủ đầu tư, giá trị sản lượng đạt 52,6 tỷ đồng.

- Công trình Đường từ Quốc lộ 4E đến nhà máy nước Tả Thành, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai: đã thi công xong toàn bộ công trình và bàn giao cho Chủ đầu tư. Năm 2016 giá trị sản lượng đạt 16,07 tỷ đồng.

##### **4.2. Về sản xuất vật liệu xây dựng, KD xăng dầu, KD bất động sản:**

###### ***\* Sản xuất đá xây dựng:***

- Năm 2016, giá trị khai thác, chế biến thành phẩm đá xây dựng các loại tại mỏ đá Tân Hồ, Bảo Thắng, Tỉnh Lào Cai đạt 1,26 tỷ đồng.

###### ***\* Kinh doanh xăng dầu:***

- Công ty tiếp tục kinh doanh xăng dầu tại 02 cửa hàng xăng dầu Việt Trì và Km36 Bảo Thắng, Lào Cai. Tổng giá trị kinh doanh đạt 43,67 tỷ đồng.

###### ***\* Kinh doanh bất động sản:***

- Năm 2016 Công ty tiếp tục triển khai kinh doanh bất động sản khu đô thị Minh Phương, Việt Trì, Phú Thọ. Giá trị sản lượng đạt 90 tỷ đồng.

#### **5. Những đánh giá tồn tại trong năm 2016:**

- Ban Tổng giám đốc điều hành Công ty gồm 01 Tổng giám đốc và 02 phó tổng giám đốc, trong đó có 02 thành viên HĐQT. Do phải điều hành các công trình thi công xây lắp, với quy mô trải rộng nhiều tỉnh: Phú Thọ, Lào Cai, Yên Bái,... đồng thời phải kiêm nhiệm nhiều lĩnh vực khác nhau cho nên ban Tổng

giám đốc có lúc chưa bao quát hết trong điều hành các lĩnh vực được phân công, chưa sáng tạo, linh hoạt quyết định những giải pháp chiến lược, sách lược có tính thời cơ để đạt hiệu quả cao trong công việc.

- Bộ máy các phòng ban giúp việc Tổng giám đốc còn hạn chế về chuyên môn, chưa năng động cập nhật kịp thời thông tin, linh hoạt vận dụng chế độ chính sách của Nhà nước vào sản xuất kinh doanh của Công ty, chưa chủ động sáng tạo các giải pháp tài chính trong kinh doanh, chưa dám nghĩ dám làm, còn trông chờ.... Dẫn tới quản lý điều hành từ phòng ban tới công trường, chi nhánh thực hiện các quy chế, cơ chế ban hành có lúc chưa nghiêm túc dẫn đến chi phí đầu vào lớn, hiệu quả chưa cao.

## **PHẦN THỨ HAI:**

### **KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2017**

Năm 2017, nền kinh tế thế giới diễn biến khó lường, ảnh hưởng lớn đến kinh tế Việt Nam, đồng thời yếu tố thời tiết khí hậu... Đặc biệt Chính phủ thắt chặt chi tiêu ngân sách, nợ công cao... cho nên tìm kiếm việc làm đặc biệt là xây lắp, công tác đầu tư, khởi nghiệp ngành nghề, hướng đi mới trong quá trình hội nhập hiện nay gặp rất nhiều khó khăn.

Năm 2017 cũng là năm chào mừng lễ kỷ niệm 35 năm thành lập Công ty cổ phần LICOGI 14 (11/02/1982 – 11/02/2017), Ban lãnh đạo cùng toàn thể cán bộ công nhân viên Công ty quyết tâm phấn đấu giành thắng lợi, hoàn thành kế hoạch SXKD. Do đó Công ty sẽ tiếp tục củng cố, kiện toàn và phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh trên cơ sở giữ vững ổn định, phát triển bền vững.

- Tăng cường công tác quản lý chi phí đầu tư, chi phí hoạt động sản xuất kinh doanh, phát huy tốt những thành tích, việc tốt đã làm được quyết tâm khắc phục tồn tại yếu kém đạt mục đích cao nhất “lấy hiệu quả trong sản xuất kinh doanh, hoàn thành tốt nghĩa vụ với Nhà nước, bảo hiểm, đời sống, việc làm cho người lao động, đóng góp cho an sinh xã hội, đảm bảo cổ tức cho các cổ đông”.

- Tập trung cơ cấu lại tổ chức cho phù hợp với điều kiện thực tế, xây dựng Công ty vững mạnh từ nhân sự, tài chính, năng lực quản lý điều hành, tăng khả năng cạnh tranh trên thị trường, tạo nguồn việc làm ổn định.

- Điều chỉnh, xây dựng đồng bộ các nội quy, quy định, cơ chế hoạt động SXKD phù hợp với chủ trương, pháp luật của Nhà nước.

- Cải tiến công nghệ thi công, quy trình quản trị, nâng cao hình ảnh thương hiệu để nâng cao năng lực cạnh tranh trong tình hình thị trường khó khăn.

- Tiếp tục đầu tư máy móc thiết bị để nâng cao năng lực thi công.



- Tiếp tục triển khai và nâng cao hiệu quả của mô hình quản lý tập trung kết hợp giao khoán có chọn lọc.

- Lựa chọn đấu thầu các công trình có nguồn vốn tốt, khả năng thanh toán cao, có thể hợp tác lâu dài.

### **1. Kế hoạch năm 2017:**

| <b>Chỉ tiêu</b>                   | <b>ĐVT</b>      | <b>Kế hoạch năm 2017</b> |
|-----------------------------------|-----------------|--------------------------|
| <b>Sản lượng dự kiến</b>          | <b>tỷ đồng</b>  | <b>324,00</b>            |
| - Xây lắp + kinh doanh khác       | tỷ đồng         | 274,00                   |
| - KD xăng dầu                     | tỷ đồng         | 50,00                    |
| <b>Tổng doanh thu dự kiến</b>     | <b>tỷ đồng</b>  | <b>280,00</b>            |
| - Xây lắp + KD xăng dầu + KD khác | tỷ đồng         | 100,00                   |
| - Kinh doanh BĐS dự kiến          | tỷ đồng         | 180,00                   |
| <b>Lợi nhuận trước thuế</b>       | <b>tỷ đồng</b>  | <b>60,00</b>             |
| <b>Nộp Ngân sách</b>              | <b>tỷ đồng</b>  | <b>25,00</b>             |
| <b>Thu nhập bình quân</b>         | <b>Tr. đồng</b> | <b>7,5</b>               |
| <b>Cổ tức</b>                     | <b>%</b>        | <b>20</b>                |
| <b>Đầu tư dự kiến</b>             | <b>tỷ đồng</b>  | <b>50,00</b>             |

Để đạt được các mục tiêu trên, Công ty cân đối kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017 cụ thể như sau:

#### **1.1- Về thi công xây lắp, kinh doanh BĐS:**

- Công trình Xây dựng sân vận động tỉnh Lào Cai tổng giá trị trên 34,5 tỷ đồng: Thi công hoàn thiện toàn bộ công trình để bàn giao cho Chủ đầu tư vào Quý II/2017, giá trị thi công còn lại dự kiến 5 tỷ đồng.

- Công trình dự kiến: Trên cơ sở lựa chọn đấu thầu các công trình xây lắp ở các dự án có nguồn vốn tốt, khả năng thanh toán cao, giá trị sản lượng dự kiến 80 tỷ đồng như: Quốc lộ 3(Chũ - Bắc Giang thi công công trình BOT), các công trình tại Vĩnh Phúc, Lào Cai...

- Thực hiện kinh doanh bất động sản Khu đô thị Minh Phương, sản lượng dự kiến đạt 190 tỷ đồng.

#### **1.2- Về kinh doanh xăng dầu:**

- *Kinh doanh xăng dầu*: Năm 2017 Công ty tiếp tục thực hiện việc kinh doanh xăng dầu tại 02 cửa hàng Việt Trì và Km36 Lào Cai, sản lượng dự kiến kinh doanh tại hai địa bàn đạt 50 tỷ đồng.

### 1.3- Về công tác đầu tư:

- Dự án đô thị Nam Minh Phương: Dự án đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa và diện tích đất khác, tổng diện tích để thực hiện dự án là 49,92 ha. Hiện nay UBND Thành phố Việt Trì đang xem xét các phương án để thực hiện điều chỉnh quy hoạch tỷ lệ 1/2000. Công ty cổ phần LICOGI 14 thực hiện lập quy hoạch chi tiết 1/500. Quyết tâm hoàn chỉnh công tác chuẩn bị đầu tư và triển khai thực hiện đầu tư, bồi thường giải phóng mặt bằng, thi công trong năm 2017, thông qua Đại hội cổ đông năm 2017

- Dự án Cải tạo cảnh quan Khu đô thị Minh Phương: Công ty thực hiện đầu tư cải tạo, nâng cấp, chỉnh trang một số hạng mục: Hồ sinh thái, khu vui chơi công cộng, đường dạo, giao thông, hồ cảnh quan.... Đã đầu tư năm 2016 là 6,5 tỷ đồng, năm 2017 thực hiện đầu tư xong toàn bộ trong quý I, II với giá trị là 6,6 tỷ đồng.

- Dự án xây dựng khu dịch vụ thương mại LICOGI 14 PALZA tiếp giáp khu chợ Minh Phương, với diện tích đất 1.500m<sup>2</sup>, 3 tầng, tổng diện tích sàn là 4.116m<sup>2</sup>, công trình thương mại dịch vụ hạng 2, sức chứa 3.000 khách. Đầu tư xây dựng khu kinh doanh dịch vụ cho CBCNV đầu tư kinh doanh và cho các hộ kinh doanh thuê tại khu đô thị Minh Phương, giá trị đầu tư dự kiến 20 tỷ đồng, thông qua Đại hội cổ đông năm 2017.

- Dự án khảo sát, quy hoạch, đầu tư tiểu khu đô thị 10 – 15ha tại huyện Đoan Hùng, huyện Thanh Ba tỉnh Phú Thọ. Thông qua Đại hội cổ đông năm 2017.

- Dự kiến đầu tư, xây dựng 02 cửa hàng kinh doanh xăng dầu tại trong khu đô thị Minh Phương và tiếp giáp quốc lộ 32C đoạn cầu Việt Trì đi cầu Phong Châu. Giá trị dự kiến đầu tư 10 tỷ đồng. Thông qua Đại hội cổ đông năm 2017.

- Dự án sản xuất, kinh doanh đồ uống, thực phẩm sạch công nghệ cao: Năm 2017 quyết liệt thực hiện nghiên cứu, khảo sát thị trường, xây dựng đề án sản xuất kinh doanh, thông qua Đại hội cổ đông năm 2017

- Dự án thủy điện Bảo Nhai đã thành lập Công ty cổ phần thủy điện Bảo Nhai với tỷ lệ góp vốn là 9 tỷ đồng chiếm 6% vốn điều lệ. Công ty đã họp Hội đồng xử lý tổn thất đầu tư dự án đánh giá dự án không thể tiếp tục thực hiện được bởi các nguyên nhân sau:

+ Năm 2015 Bộ Công thương đã đánh giá lại toàn bộ các dự án thủy điện đầu tư trong cả nước, có nhiều dự án đã không đạt được kỳ vọng thiết kế khả thi ban đầu, không những thế còn làm ảnh hưởng mất rừng nguyên sinh, môi trường cảnh quan, hiện tượng vỡ đập, xả lũ ảnh hưởng đến nông nghiệp, dân sinh... Do

vậy Bộ Công thương ra chủ trương rà soát các dự án thủy điện cột nước thấp, công suất nhỏ tại các tỉnh chưa triển khai thực hiện tạm dừng không cho triển khai xây dựng, trong đó có dự án Thủy điện Bảo Nhai.

+ Một số chính sách của Nhà nước có sự thay đổi như Luật đất đai, công tác đền bù giải phóng mặt bằng, công tác giãn dân di cư vùng xả lũ để xây dựng hồ chứa nước, chính sách hồ sơ giải thửa đất lúa, giá đất nông nghiệp phải xin ý kiến Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, phải được quy hoạch và xây dựng kế hoạch sử dụng đất hàng năm thông qua Hội đồng nhân dân.

+ Qua khảo sát lại lượng nước cung cấp cho dự án thủy điện Bảo Nhai không đạt được như dự kiến, vì hiện nay Nhà máy thủy điện Bắc Hà đã đi vào hoạt động lượng nước mới chỉ chạy được tổ máy số 02, nếu xây dựng nhà máy thủy điện Bảo Nhai bên dưới sẽ càng thiếu nước trầm trọng.

Do các nguyên nhân trên và căn cứ vào các Thông tư hướng dẫn chế độ trích lập các khoản dự phòng tổn thất đầu tư tài chính (Thông tư số 228/2009/TT-BTC và số 89/2013/TT-BTC của Bộ Tài chính). Công ty cho trích lập dự phòng tổn thất đầu tư dự án số tiền mà Công ty đã bỏ ra để đầu tư tính đến hết năm 2016 là 5,578 tỷ đồng, thông qua ĐHCĐ năm 2017.

- Đầu tư thiết bị, xe máy thi công: Tổng mức đầu tư năm 2017 dự kiến 11,4 tỷ đồng. Cụ thể:

- + 01 xe bơm bê tông, mức đầu tư dự kiến 6,3 tỷ đồng.
- + 02 xe chuyên trộn bê tông, mức đầu tư 2,2 tỷ đồng.
- + 01 máy đào bánh lốp, mức đầu tư 1,2 tỷ.
- + 02 đầm rung SAKAI 16 tấn, tổng mức đầu tư 1,7 tỷ đồng.

#### **1.4. Chiến lược đầu tư phát triển nguồn nhân lực**

- Định kỳ tổ chức các lớp bồi dưỡng, nâng cao trình độ và tiếp thu công nghệ mới, trong đó chú trọng đến công tác học tập, nâng cao trình độ cho cán bộ, kỹ sư và công nhân kỹ thuật.

- Rà soát lại toàn bộ bộ máy nhân sự, kiện toàn tổ chức, tái cấu trúc lại bộ máy quản lý, điều hành theo hướng tinh gọn, tuyển dụng nhân lực chất lượng cao đáp ứng được công việc.

- Công ty luôn đặc biệt quan tâm đến nguồn nhân lực hiện có, đồng thời luôn chăm lo đến đời sống tinh thần cho bản thân và gia đình người lao động.

- Hoàn thiện cơ chế chính sách ưu đãi đối với người lao động; thực hiện chính sách ưu tiên bổ nhiệm, sử dụng, đãi ngộ cán bộ giỏi, có năng lực để duy trì và phát triển được nguồn nhân lực hiện có và thu hút nhân lực từ bên ngoài.

- Xây dựng quy chế tiền lương, tiền thưởng đảm bảo công bằng, công khai, gắn với hiệu quả và chất lượng làm việc của cán bộ lãnh đạo, quản lý, cán bộ kỹ

thuật, công nhân, thợ máy ... nhằm tạo động lực cho người lao động phát huy khả năng trong công việc.

### **1.5- Chiến lược huy động vốn:**

- Tăng cường thu hồi công nợ các công trình tồn đọng, giảm khối lượng dở dang, giảm dư nợ ngân hàng.

- Tiếp tục tập trung tiếp thị, quảng bá, hợp tác bán hàng Bất động sản Khu đô thị Minh Phương, đặc biệt tiểu khu đô thị Little Park View. Đồng thời sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn cho đầu tư phát triển, hoàn thành nghĩa vụ thuế, Bảo hiểm xã hội, trả lãi vay ngân hàng.

- Xin phát hành cổ phiếu tăng vốn Điều lệ từ 50 tỷ đồng lên trên 100 tỷ đồng để thực hiện các dự án đầu tư trước mắt và chiến lược lâu dài như: Dự án đô thị Nam Minh Phương; dự án xây dựng khu kinh doanh dịch vụ thương mại LICOGI 14 PLAZA; dự án sản xuất, kinh doanh đồ uống, thực phẩm sạch công nghệ cao;

... để bổ sung vào nguồn vốn chủ sở hữu của Công ty nhằm đáp ứng nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2017 và các năm tiếp theo cũng như chiến lược phát triển ngắn hạn và dài hạn của Công ty, Thông qua Đại hội cổ đông năm 2017 và ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định phương án tăng vốn vào thời điểm thích hợp trong năm 2017.

## **KẾT LUẬN**

Năm 2016 tuy có rất nhiều khó khăn trong sản xuất kinh doanh. Nhưng với những quyết sách sáng suốt, quyết liệt của Hội đồng quản trị cùng Ban lãnh đạo và sự phấn đấu không biết mệt mỏi của tập thể cán bộ công nhân viên, người lao động, sự ủng hộ của các cổ đông trong Công ty đã cố gắng, nỗ lực hoàn thành và vượt mức mục tiêu về lợi nhuận theo kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 thông qua. Đặc biệt trong năm 2016 Công ty đã đạt được nhiều thành tích cao như: Bằng khen của Tổng cục thuế Việt Nam tặng; Bằng khen của Bảo hiểm Xã hội Việt Nam; Bằng khen của UBND tỉnh Lào Cai cho một số cá nhân được vinh danh kỷ niệm chương vì sự nghiệp phát triển tỉnh Lào Cai; Cờ thi đua xuất sắc của Bộ xây dựng tặng năm 2014, 2015, 2016; Cờ thi đua xuất sắc đơn vị dẫn đầu phong trào thi đua của tỉnh Phú Thọ; được vinh danh bình chọn trong top 100 doanh nghiệp phát triển bền vững năm 2016; Doanh nghiệp hội nhập và phát triển năm 2016; Phòng Thương mại và công nghiệp Việt Nam (VCCI) tặng Bằng khen; Bằng khen của Trung ương Hiệp hội Doanh nghiệp nhỏ và vừa.

Trên đây là Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2016 và định hướng nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2017, cũng là năm kỷ niệm trọng đại 35 năm xây dựng và phát triển của LICOGI 14 (11/02/1982 – 11/02/2017). Kính trình

Đại hội cổ đông xem xét. Hội đồng quản trị rất mong muốn tiếp tục nhận được sự ủng hộ, giúp đỡ của Tổng Công ty LICOGI – CTCP, sự đồng lòng ủng hộ của Quý vị cổ đông, các đối tác nhằm thực hiện thành công kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017 và những năm tiếp theo.

*Xin cảm ơn sự chia sẻ, giúp đỡ của toàn thể các Quý vị cổ đông.*

*Kính chúc toàn thể các Quý vị cổ đông, Quý vị đại biểu mạnh khỏe.*

**Trân trọng cảm ơn !**

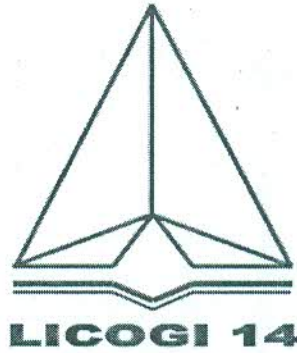
**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**Chủ tịch**



**Phạm Gia Lý**

**CÔNG TY CỔ PHẦN LICOGI 14**



**BÁO CÁO**  
**CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2016**  
**TRÌNH TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017**  
**NGÀY 28/03/2017**

*Việt Trì, tháng 03 năm 2017*

-----o-----  
Việt Trì, ngày 28 tháng 03 năm 2017

**BÁO CÁO**  
CỦA BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY CỔ PHẦN LICOGI 14  
TRÌNH ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017

**Kính gửi: Quý vị Cổ đông Công ty Cổ phần LICOGI 14**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp; Căn cứ Điều lệ hiện hành của Công ty Cổ phần LICOGI 14; Căn cứ Nghị quyết Đại hội Cổ đông thường niên Công ty Cổ phần LICOGI 14 năm 2016; Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ban Kiểm soát, Ban kiểm soát đã triển khai các nhiệm vụ:

- \* Giám sát việc thực hiện các nội dung Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2016;
- \* Thẩm định báo cáo Tài chính quyết toán năm 2016;
- \* Thực hiện trách nhiệm giám sát, kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cân trọng trong Quản trị, điều hành và các mặt hoạt động sản xuất kinh doanh.

Ban kiểm soát Công ty Cổ phần LICOGI 14 trân trọng báo cáo với Đại hội Cổ đông tình hình và kết quả thực hiện nhiệm vụ Ban kiểm soát năm 2016 như sau:

1. Giám sát việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông năm 2016.

*1.1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016.*

| TT | Chỉ tiêu             | Mục tiêu<br>(ngàn đồng) | Thực hiện<br>(ngàn đồng) | Tỷ lệ TH<br>/KH năm |
|----|----------------------|-------------------------|--------------------------|---------------------|
| 1  | Doanh thu            | 219.959.000.000         | 229.133.537.022          | 104,17%             |
| 2  | Lợi nhuận trước thuế | 19.000.000.000          | 33.802.000.000           | 177,9%              |

\* Ý kiến của Ban kiểm soát về việc thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh theo Nghị quyết Đại Hội Cổ đông Thường niên năm 2016.

- Các chỉ tiêu đều đạt mục tiêu kế hoạch theo Nghị quyết Đại hội cổ đông năm 2016. Riêng chỉ tiêu kế hoạch đầu tư thiết bị, khác chưa thực hiện vì Công ty chưa triển khai Dự án mới do vậy Công ty chưa đầu tư thêm máy móc thiết bị để phục vụ thi công.

**1.2. Thực hiện các nội dung khác theo Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông năm 2016:**

- Công ty đã hoàn thành việc nộp ngân sách cho Nhà nước như tiền Thuế, Bảo hiểm, ...; thanh toán tiền lương, thưởng cho CBCNV, cho Người lao động hết 31/12/2016.

- Đã thực hiện chi trả thù lao cho HĐQT và BKS là : 188.400.000đ, đúng bằng giá trị thù lao được Đại hội đồng cổ đông năm 2016 thông qua.

- Trên cơ sở tờ trình của BKS đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 thông qua và lựa chọn Công ty TNHH kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt (VETVALUS) là đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2017 cho Công ty Cổ phần LICOGI 14.

- Công ty đã thực hiện đăng ký bổ sung ngành nghề kinh doanh lần thứ 7 ngày 16 tháng 8 năm 2016 do trả cổ tức bằng cổ phiếu và tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu từ 34,480 tỷ đồng lên 50 tỷ đồng, do phát hành trả 517.129 cổ phiếu trả cổ tức năm 2015 và 1.034.700 cổ phiếu tăng vốn cổ phần dưới hình thức phát hành cổ phiếu thưởng trong đó: Vốn cổ phần thuộc Nhà nước: 13.207.690 tỷ đồng chiếm 26,42%; vốn cổ phần của các cổ đông khác: 36.792.310 tỷ đồng chiếm 73,5% được thông qua tại Đại hội đồng thường niên năm 2016.

**2. Thẩm định báo cáo tài chính năm 2016**

a. Bảng tóm tắt bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2016:

ĐVT: VNĐ

| TÀI SẢN                                 | MÃ SỐ        | CUỐI NĂM               | ĐẦU NĂM                |
|---|--------------|------------------------|------------------------|
| <b>A. Tài sản ngắn hạn</b>              | <b>100</b>   | <b>419.788.252.356</b> | <b>460.832.031.110</b> |
| I. Tiền và các khoản tương đương tiền   | 110          | 2.569.714.705          | 18.782.905.480         |
| II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn | 120          | 0                      | 0                      |
| III. Các khoản phải thu ngắn hạn        | 130          | 44.925.717.327         | 20.849.873.629         |
| IV. Hàng tồn kho                        | 140          | 372.252.911.124        | 421.131.042.746        |
| V. Tài sản ngắn hạn khác                | 150          | 39.909.200             | 68.209.255             |
| <b>B. Tài sản dài hạn</b>               | <b>200</b>   | <b>25.453.736.354</b>  | <b>29.498.332.170</b>  |
| I. Các khoản phải thu dài hạn           | 210          | 209.069.000            | 177.069.000            |
| II. Tài sản cố định                     | 220          | 12.189.108.365         | 15.205.023.000         |
| III. Tài sản dở dang dài hạn            | 240          | 4.612.461.934          | 4.612.461.934          |
| IV. Tài sản dài hạn khác                | 260          | 8.443.097.055          | 9.503.778.236          |
| <b>Tổng cộng tài sản (=A+B)</b>         |              | <b>445.241.988.710</b> | <b>490.330.363.280</b> |
| <b>NGUỒN VỐN</b>                        | <b>MÃ SỐ</b> | <b>CUỐI NĂM</b>        | <b>ĐẦU NĂM</b>         |



|                        |     |                 |                 |
|------------------------|-----|-----------------|-----------------|
| C Nợ phải trả          | 300 | 355.087.659.320 | 422.426.570.034 |
| 1. Nợ ngắn hạn         | 310 | 355.087.659.320 | 422.426.570.034 |
| D. Vốn chủ sở hữu      | 400 | 90.154.329.390  | 67.903.793.246  |
| Vốn chủ sở hữu         | 410 | 90.154.329.390  | 67.903.793.246  |
| Vốn góp của chủ sở hữu |     | 50.000.000.000  | 34.480.000.000  |
| Tổng nguồn vốn =(C+D)  |     | 445.241.988.710 | 490.330.363.280 |

**b. Tóm tắt bảng kết quả sản xuất kinh doanh năm 2016**

| STT | Chỉ tiêu  | Mã số | Năm 2016        | Năm 2015        |
|-----|---|-------|-----------------|-----------------|
| 1   | Doanh thu bán hàng và cung cấp DV               | 01    | 230.879.873.303 | 639.869.886.050 |
| 2   | Các khoản giảm trừ doanh thu                    | 02    | 4.060.335.918   |                 |
| 3   | Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ | 10    | 226.819.537.385 | 639.869.886.050 |
| 4   | Giá vốn hàng bán                                | 11    | 175.813.909.199 | 598.764.339.306 |
| 5   | Lợi nhuận gộp                                   | 20    | 51.005.628.186  | 41.105.546.744  |
| 6   | Doanh thu hoạt động tài chính                   | 21    | 25.844.422      | 2.211.199.341   |
| 7   | Chi phí lãi vay                                 | 22    | 2.609.791.562   | 4.483.168.248   |
| 8   | Chi phí bán hàng                                | 25    | 5.833.264.001   | 4.309.144.210   |
| 9   | Chi phí quản lý doanh nghiệp                    | 26    | 8.516.911.649   | 8.469.373.833   |
| 10  | Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh               | 30    | 34.071.505.396  | 26.055.059.794  |
| 11  | Thu nhập khác                                   | 31    | 2.288.155.215   | 150.000.000     |
| 12  | Chi phí khác                                    | 32    | 2.557.475.147   | 31.181.000      |
| 13  | Lợi nhuận khác                                  | 40    | -269.319.932    | 118.619.000     |
| 14  | Tổng lợi nhuận trước thuế                       | 50    | 33.802.185.464  | 26.173.678.794  |
| 15  | Chi phí thuế thu nhập DN hiện hành              | 51    | 8.161.695.185   | 5.569.386.303   |
| 16  | Chi phí thuế thu nhập DN hoãn lại               | 52    | (1.305.206.548) | 195.726.852     |
| 17  | Lợi nhuận sau thuế thu nhập DN                  | 60    | 26.945.696.827  | 20.408.565.639  |
| 18  | Lãi cơ bản trên cổ phiếu                        | 70    | 6,048           | 5,626           |

**2.2 Kết quả thẩm định:**

Báo cáo tài chính đã được Công ty TNHH kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt kiểm toán với ý kiến chấp nhận toàn phần.

Ban kiểm soát đã kiểm tra thẩm định và xác nhận: Báo cáo tài chính đã phản ánh đầy đủ tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình Tài chính của Công ty và được trình bày phù hợp với chuẩn mực kế toán Việt Nam và các quy định liên quan.

Phân tích một số chỉ tiêu tài chính năm 2016 cho thấy các chỉ số tài chính đều có xu hướng cải thiện so với năm 2015 (Tham khảo phụ lục 1 kèm theo báo cáo tài chính này).

### **3. Báo cáo về hoạt động Quản trị điều hành của HĐQT và Ban Tổng giám đốc.**

Trong năm 2016, Hội đồng quản trị đã tổ chức họp 7 cuộc họp và ban hành 7 Nghị quyết và 7 quyết định. Nội dung các Nghị quyết và quyết định của HĐQT phù hợp với các quy định của Điều lệ Công ty và quy định của Pháp luật.

+ Nghị quyết số: 133/NQ - HĐQT ngày 19/5/2016 triển khai Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2016; bãi nhiệm và bầu lại chức danh chủ tịch và phó chủ tịch HĐQT.

+ Nghị quyết số: 148/QĐ-HĐQT ngày 06/06/2016 Triển khai việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2015 và phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần dưới hình thức phát hành cổ phiếu thưởng. Thông qua Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2016.

+ **Nghị quyết số: 243/NQ-HĐQT** ngày 22/09/2016 Thông qua thiết kế, dự toán cải tạo, nâng cấp, chỉnh trang một số hạng mục: Hồ sinh thái, vui chơi công cộng, tiện ích đường dạo, giao thông, thoát nước, hồ cảnh quan.. khu đô thị Minh Phương.

+ Nghị quyết số: 245/QĐ-HĐQT ngày 26/09/2016 Quyết định phê duyệt thiết kế kỹ thuật thi công, dự toán và lựa chọn nhà thầu thi công hạng mục cải tạo cảnh quan Khu đô thị Minh Phương.

+ Nghị quyết số: 260/NQ-HĐQT ngày 02/11/2016 Thông qua việc xử lý nợ tồn đọng phải thu khú đòi.

+ Nghị quyết số: 289/NQ-HĐQT ngày 15/12/2016 Thông qua chủ trương thành lập Công ty CP sản xuất thực phẩm công nghệ cao trực thuộc Công ty cổ phần LICOGI 14 và dự kiến một số công việc tiếp theo cho năm 2017.

+ Nghị quyết số: 299/NQ-HĐQT ngày 25/12/2016 Thông qua phương án xử lý tồn thất đầu tư dự án Thủy điện Bảo Nhai.

### **4. Tổng nộp ngân sách (năm 2016):**

|                              |                        |
|------------------------------|------------------------|
| - Theo kế hoạch :            | <b>13.485.000.000đ</b> |
| - Thực hiện:                 | <b>29.766.168.538đ</b> |
| (Trong đó nộp năm 2016 tồn): | 18.069.434.627đ        |

**Tổng số thuế phải nộp năm 2016 là: 14.936.071.659đ**

- Đã nộp trong năm: 11.696.733.911đ

- Số còn tồn sang năm 2017: 3.239.337.748đ

- Ban Tổng giám đốc đã điều hành hoạt động của Công ty theo đúng chức năng nhiệm vụ, phù hợp với quy định của Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật, Nội dung các quyết định quản lý của Ban Tổng Giám đốc phù hợp với tuân thủ Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông năm 2015, phù hợp và tuân thủ các Nghị quyết, quyết định của HĐQT cũng như các Quy định pháp lý liên quan.

Chân thành cảm ơn Hội Đồng Quản Trị, Ban Tổng Giám Đốc và các bộ phận liên quan Cùng các Quý Cổ đông đã luôn đồng hành tạo điều kiện cho Ban kiểm soát thực hiện thành công nhiệm vụ trong năm 2016.

Kính chúc các đồng chí sức khỏe, hạnh phúc, thành đạt.

Chúc Đại hội thành công tốt đẹp. Xin trân trọng kính chào!

**Nơi nhận:**

- Các cổ đông
- Hội đồng quản trị
- Lưu BKS.

**TM BAN KIỂM SOÁT**  
**TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Thị Sim

Số 06/BC- CTy LICOGI 14

Việt Trì, ngày 10 tháng 3 năm 2017

## BÁO CÁO ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017

( V/V Báo cáo tài chính năm 2016 đã kiểm toán)

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN LICOGI 14

- Căn cứ vào điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần LICOGI 14 được đại hội đồng cổ đông thành lập ngày 30 tháng 08 năm 2005 và Đại hội cổ đông thường niên năm 2009 ngày 28 tháng 04 năm 2009 thông qua sửa đổi, bổ sung điều lệ.

- Căn cứ báo cáo Tài chính năm 2016 của Công ty cổ phần LICOGI 14 đã được kiểm toán.

Kính thưa quý cổ đông!

Báo cáo tài chính năm 2016 của Công ty cổ phần LICOGI 14 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn chuẩn Việt (VIET VALUES\*). Tài liệu báo cáo kiểm toán đã được gửi thư cho quý cổ đông, do đó hội đồng quản trị chỉ xin trình bày trước Đại hội Báo cáo tài chính năm 2016 tóm tắt như sau:

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH TÓM TẮT

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2016

I- BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Đơn vị tính: VNĐ

| STT        | Nội dung                            | Số dư cuối năm         | Số dư đầu năm          |
|------------|-------------------------------------|------------------------|------------------------|
| <b>I</b>   | <b>Tài sản ngắn hạn</b>             | <b>419.788.252.356</b> | <b>460.832.031.110</b> |
| 1          | Tiền và các khoản tương đương tiền  | 2.569.714.705          | 18.782.905.480         |
| 2          | Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn |                        |                        |
| 3          | Các khoản phải thu ngắn hạn         | 44.925.717.327         | 20.849.873.629         |
| 4          | Hàng tồn kho                        | 372.252.911.124        | 421.131.042.746        |
| 5          | Tài sản khác                        | 39.909.200             | 68.209.255             |
| <b>II</b>  | <b>Tài sản dài hạn</b>              | <b>25.453.736.354</b>  | <b>29.498.332.170</b>  |
| 1          | Các khoản phải thu dài hạn          | 209.069.000            | 177.069.000            |
| 2          | * Tài sản cố định hữu hình          | 10.378.505.365         | 13.258.064.000         |
|            | Nguyên giá                          | 89.007.554.151         | 89.198.428.262         |
|            | Giá trị hao mòn                     | (78.629.048.786)       | (75.940.364.262)       |
|            | * Tài sản cố định vô hình           | 1.810.603.000          | 1.946.959.000          |
|            | Nguyên giá                          | 2.506.913.401          | 2.506.913.401          |
|            | Giá trị hao mòn                     | (696.310.401)          | (559.954.401)          |
| 3          | Chi phí xây dựng cơ bản dở dang     | 4.612.461.934          | 4.612.461.934          |
| 4          | Các khoản đầu tư tài chính dài hạn  |                        |                        |
| 5          | Tài sản dài hạn khác                | 8.443.097.055          | 9.503.778.236          |
|            | <b>Tổng cộng tài sản (= I + II)</b> | <b>445.241.988.710</b> | <b>490.330.363.280</b> |
| <b>III</b> | <b>Nợ phải trả</b>                  | <b>355.087.659.320</b> | <b>422.426.570.034</b> |
| 1          | Nợ ngắn hạn                         | 355.087.659.320        | 422.426.570.034        |
| 2          | Nợ dài hạn                          |                        |                        |

|           |   |                        |                        |
|-----------|---|------------------------|------------------------|
| <b>IV</b> | <b>Vốn chủ sở hữu</b>                   | <b>90.154.329.390</b>  | <b>67.903.793.246</b>  |
| 1         | Vốn chủ sở hữu                          | 90.154.329.390         | 67.903.793.246         |
|           | - Vốn đầu tư của Chủ sở hữu             | 50.000.000.000         | 34.480.000.000         |
|           | - Thặng dư vốn cổ phần                  | 840.689.000            | 840.689.000            |
|           | - Các quỹ                               | 11.598.104.961         | 8.903.535.278          |
|           | - Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối     | 27.715.535.429         | 23.679.568.968         |
|           | - Nguồn vốn đầu tư XDCB                 |                        |                        |
| 2         | Nguồn kinh phí và quỹ khác              |                        |                        |
|           | - Nguồn kinh phí đã hình thành TSCĐ     |                        |                        |
|           | <b>Tổng Cộng nguồn vốn (= III + IV)</b> | <b>445.241.988.710</b> | <b>490.330.363.280</b> |

## II- KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

| STT | Chỉ tiêu  | Năm nay         | Năm trước       |
|-----|---|-----------------|-----------------|
| 1   | Doanh thu bán hàng hoá và cung cấp dịch vụ      | 230.879.873.303 | 639.869.886.050 |
| 2   | Các khoản giảm trừ doanh thu                    | 4.060.335.98    |                 |
| 3   | Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ | 226.819.537.385 | 639.869.886.050 |
| 4   | Giá vốn hàng bán                                | 175.813.909.199 | 598.764.339.306 |
| 5   | Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ   | 51.005.628.186  | 41.105.546.744  |
| 6   | Doanh thu hoạt động tài chính                   | 25.844.422      | 2.211.199.341   |
| 7   | Chi phí tài chính                               | 2.609.791.562   | 4.483.168.248   |
| 8   | Chi phí bán hàng                                | 5.833.264.001   | 4.309.144.210   |
| 9   | Chi phí quản lý Doanh nghiệp                    | 8.516.911.649   | 8.469.373.833   |
| 10  | Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh         | 34.071.505.396  | 26.055.059.794  |
| 11  | Thu nhập khác                                   | 2.288.155.215   | 150.000.000     |
| 12  | Chi phí khác                                    | 2.557.475.147   | 31.381.000      |
| 13  | Lợi nhuận khác                                  | (269.319.932)   | 118.619.000     |
| 14  | Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế               | 33.802.185.464  | 26.173.678.794  |
| 15  | Thuế thu nhập Doanh nghiệp                      | 6.856.488.637   | 5.765.113.155   |
| 16  | Lợi nhuận sau thuế thu nhập Doanh nghiệp        | 26.945.696.827  | 20.408.565.639  |
| 17  | Lãi cơ bản trên cổ phiếu                        | 6.048           | 5.626           |

## III- CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CƠ BẢN

| STT | Chỉ tiêu  | ĐVT  | Năm nay | Năm trước |
|-----|---|------|---------|-----------|
| 1   | Chỉ tiêu về năng lực hoạt động                              |      |         |           |
|     | - Vòng quay hàng tồn kho: giá vốn hàng bán/ hàng tồn kho BQ | vòng | 0,44    | 1,49      |
|     | - Doanh thu thuần / Tổng tài sản                            | %    | 50,94   | 1,31      |
| 2   | Cơ cấu vốn  |      |         |           |
|     | Hệ số nợ / Tổng tài sản                                     | lần  | 0,80    | 0,86      |
|     | Hệ số nợ / vốn chủ sở hữu                                   | lần  | 3,94    | 6,22      |

|   |   |     |       |       |
|---|---|-----|-------|-------|
| 3 | Khả năng thanh toán                                     |     |       |       |
|   | Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSLĐ/Nợ ngắn hạn             | lần | 1,09  | 1,09  |
|   | Hệ số thanh toán nhanh: (TSLĐ-Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn | lần | 0,13  | 0,10  |
| 4 | Tỷ suất lợi nhuận                                       |     |       |       |
|   | - Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / Tổng tài sản             | %   | 6,05  | 4,16  |
|   | - Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / Doanh thu thuần          | %   | 11,88 | 3,19  |
|   | - Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / Vốn chủ sở hữu           | %   | 29,89 | 30,06 |
|   | - Tỷ suất lợi nhuận từ hoạt động KD / Doanh thu thuần   | %   | 15,02 | 4,07  |

Kính trình đại hội xem xét và thông qua.

Trân trọng kính chào!

**Nơi nhận:**

- Như trên
- Lưu: Thư ký HĐQT, BKS

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**  
 (Đã ký)

Việt Trì, ngày 28 tháng 3 năm 2017

**TỜ TRÌNH**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017**  
Về việc: Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2017.

**Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Công ty CP LICOGI 14**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014.  
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần LICOGI 14 về việc thông qua Đại hội các nội dung, các Nghị quyết, Quyết định bằng hình thức biểu quyết, Quyết định tại phiên họp.  
Ban kiểm soát Công ty cổ phần LICOGI 14 xin đề cử Công ty kiểm toán độc lập cho năm Tài chính năm 2017 như sau:

- \* Tên Công ty: **Công ty TNHH kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt**
- \* Địa chỉ: 33 Phạm Văn Khoa, Phường 13, Quận 5, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam.
- \* Điện thoại: 08 38594168; Fax: 0838592289; E-mail: [info@vietvalue3.com](mailto:info@vietvalue3.com)

Lý do lựa chọn: **Công ty TNHH kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt** đã được UBCKNN chấp thuận cho kiểm toán các tổ chức niêm yết năm 2014, Quyết định chấp thuận số 917/QĐ UBCK ngày 19 tháng 11 năm 2014.

- **Công ty TNHH kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt** là một trong những Công ty kiểm toán hàng đầu trong ngành kiểm toán, với chuyên ngành kiểm toán, tư vấn quản lý kinh doanh, tư vấn Tài chính, kế toán, tư vấn đầu tư, tư vấn thuế.

- Đội ngũ nhân viên của **Công ty TNHH kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt** có trình độ, kinh nghiệm và tinh thần trách nhiệm cao.

- Chi phí hợp lý.

Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thống nhất việc chọn Công ty **Công ty TNHH kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt** là đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2017 cho Công ty cổ phần LICOGI 14.

Trân trọng kính chào.

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi.
- Lưu HĐQT, BKS.

**TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT**

  
**Nguyễn Thị Sim**

SỐ: ...02.../HĐQT

Việt Trì, Ngày 01 tháng 03 năm 2017

## TỜ TRÌNH

V/v Mức thù lao của HĐQT, BKS và Thư ký HĐQT năm 2017; Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2017; Mức khen thưởng cho HĐQT, BKS và Ban TGD, Trưởng, phó phòng ban, giám đốc chi nhánh, cán bộ chủ chốt công ty làm việc đạt hiệu quả cao trong năm 2017 nếu hoàn thành vượt mức kế hoạch.

### Kính gửi : ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CP LICOGI 14

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và các văn bản hướng dẫn thi hành.
- Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty cổ phần LICOGI 14.
- Căn cứ Tờ trình của Giám đốc Công ty v/v đề nghị mức thù lao cho các Thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát và Thư ký HĐQT của Công ty, Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2017.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần LICOGI 14 kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua:

**1- Đề xuất mức thù lao cho các thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát và Thư ký HĐQT của Công ty cổ phần LICOGI 14 nhiệm kỳ III như sau:**

**\* Mức thù lao hiện đang chi trả:**

- |  |                  |
|--|------------------|
| 1. Thù lao Chủ tịch HĐQT                 | : 3.000.000 đồng |
| 2. Thù lao Phó Chủ tịch HĐQT             | : 2.500.000 đồng |
| 3. Thù lao Thành viên HĐQT và Trưởng BKS | : 1.800.000 đồng |
| 4. Thù lao Thành viên BKS và Thư ký HĐQT | : 1.000.000 đồng |

**\* Mức thù lao đề xuất chi trả năm 2017:**

- |  |                  |
|--|------------------|
| 1. Thù lao Chủ tịch HĐQT                 | : 3.000.000 đồng |
| 2. Thù lao Thành viên HĐQT và Trưởng BKS | : 1.800.000 đồng |
| 3. Thù lao Thành viên BKS và Thư ký HĐQT | : 1.000.000 đồng |

Thù lao trả cho HĐQT, BKS và Thư ký HĐQT được trả cùng kỳ thanh toán lương mỗi tháng.

**2- Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2017:**

Ban kiểm soát Công ty cổ phần LICOGI 14 xin đề cử Công ty kiểm toán độc lập cho năm tài chính năm 2017 như sau:

\* Tên Công ty: Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn Chuẩn Việt

\* Địa chỉ: 33 Phạm Văn Khoa, Phường 13, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh

\* Điện thoại: 083 8594168 Fax: 083 8592289 E-mail: info@vietvalue3.com



Lý do lựa chọn: Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn Chuẩn Việt đã được UBCKNN chấp thuận cho kiểm toán các tổ chức niêm yết năm 2014, Quyết định chấp thuận số 917/QĐ UBCK ngày 19 tháng 11 năm 2014.

- Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn Chuẩn Việt là một trong những Công ty kiểm toán hàng đầu trong ngành kiểm toán, với chuyên ngành kiểm toán, tư vấn quản lý kinh doanh, tư vấn tài chính, kế toán, tư vấn đầu tư, tư vấn thuế.

Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn Chuẩn Việt có Chi nhánh tại số: 19 ngõ 61, Lạc Trung, Phường Vĩnh Tuy, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.

- Đội ngũ nhân viên của Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn Chuẩn Việt có trình độ, kinh nghiệm và tinh thần trách nhiệm cao.

- Chi phí hợp lý.

**3- Đề xuất mức khen thưởng cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban Tổng giám đốc, Trưởng phó phòng ban, giám đốc chi nhánh, cán bộ chủ chốt công ty làm việc đạt hiệu quả cao năm 2017 nếu hoàn thành vượt mức kế hoạch.**

Trong trường hợp công ty có kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh vượt mức so với kế hoạch, Công ty sẽ được trích 15% (mười lăm phần trăm) trong phần lợi nhuận tăng hơn so với kế hoạch để thực hiện khen thưởng cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc và Trưởng, phó phòng ban, giám đốc chi nhánh, cán bộ chủ chốt, CBCNV, người lao động trong công ty làm việc có hiệu quả cao. Cụ thể như sau:

- Dùng 3% phần lợi nhuận vượt so với kế hoạch để thưởng cho Hội Đồng quản trị và Ban Kiểm soát.

- Dùng 12% phần lợi nhuận vượt so với kế hoạch để thưởng cho Ban TGD điều hành và các Trưởng, phó phòng ban, giám đốc chi nhánh, cán bộ chủ chốt, CBCNV và người lao động trong công ty làm việc có hiệu quả cao.

Số tiền trích thưởng trên sẽ trả bằng cổ phiếu thưởng ESOP, đồng thời sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 12 tháng.

*Kính trình đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.*

Nơi nhận:

- Như kính gửi

- Lưu: HĐQT

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Phạm Gia Lý**

## TỜ TRÌNH

V/v Trích lập các quỹ và phân phối lợi nhuận năm 2016, chi trả cổ tức; chi thưởng cho cán bộ chủ chốt Công ty có năng lực và hiệu quả công việc cao theo NQ ĐHĐCĐ năm 2016; Phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ lên trên 100 tỷ đồng, phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ; Sửa đổi nội dung điều lệ, đăng ký kinh doanh do phát hành cổ phiếu năm 2017

### Kính gửi : ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CP LICOGI 14

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và các văn bản hướng dẫn thi hành.

- Căn cứ Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XI, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 29/6/2006.

- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số 62/2010/QH12 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XII, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 24/11/2010.

- Thông tư số 130/2012/TT-BTC ngày 10/8/2012 về việc hướng dẫn mua lại cổ phiếu quỹ, bán cổ phiếu quỹ và một số trường hợp phát hành thêm cổ phiếu của công ty đại chúng.

- Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty cổ phần LICOGI 14.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần LICOGI 14 kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua:

#### **I- Phương án trích lập các quỹ và phân phối lợi nhuận năm 2016:**

(1) Tổng lợi nhuận trước thuế sau kiểm toán: **33.802.185.464,đ**

(2) Tổng lợi nhuận sau thuế sau kiểm toán: **26.945.696.827,đ**

(3) Trích lập các quỹ trong năm 2016: **5.389.139.366,đ**

- Trích lập quỹ đầu tư phát triển 10% (đã tạm trích trên BCTC): 2.694.569.683,đ

- Trích lập quỹ khen thưởng phúc lợi 10%(đã tạm trích trên BCTC): 2.694.569.683,đ

(4) Trích theo Nghị quyết HĐQT số 243 (chi ủng hộ quỹ vì người nghèo tỉnh Phú Thọ và công tác an sinh xã hội, nhân đạo từ thiện, tri ân các hộ nghèo phường Minh Phương nhân dịp kỷ niệm 35 năm thành lập Công ty), thông qua Đại hội cổ đông năm 2017 :

**400.000.000,đ**

- Thông qua dự toán chi phí cải tạo chỉnh trang giai đoạn 1 khu đô thị Minh Phương, đặc biệt tiểu khu đô thị Little Park View để tăng tiện ích công cộng, cảnh quan thu hút khách hàng, giảm tồn kho bất động sản, thu hồi vốn, nộp thuế, nghĩa vụ với Nhà nước và có vốn đầu tư các dự án khác đã được Đại hội cổ đông năm 2016 thông qua chủ trương và giao HĐQT đã phê duyệt giá trị : **13.102.000.000,đ** (phân bổ vào chi phí bán hàng theo m<sup>2</sup> diện tích kinh doanh bất động sản dự án).

- Thông qua việc tiếp tục thực hiện quảng cáo, cải tạo tiếp một số hạng mục đặc biệt tiểu khu Little Park View trong năm 2017 phân bổ vào chi phí bán hàng, theo m<sup>2</sup> diện tích kinh doanh bất động sản của dự án.

(5) Trích thưởng vượt KH năm 2016 cho cán bộ chủ chốt theo NQ ĐHCĐ năm 2016:

Kế hoạch lợi nhuận năm 2016 là: 19.000.000.000,đ thực hiện là 33.802.185.464,đ vượt mức kế hoạch là: 14.802.185.464,đ . Tỷ lệ trích thưởng 10%.

Tổng cộng số tiền trích thưởng năm 2016 là: **1.480.218.500,đ**

Đề xuất thay thế số tiền trích thưởng trên bằng phương án phát hành cổ phiếu thưởng cho HĐQT, BKS, Ban TGD, Trưởng phó phòng ban, Giám đốc, Phó giám đốc các chi nhánh, cán bộ chủ chốt Công ty có năng lực và hiệu quả công việc cao.

Cụ thể phát hành cổ phiếu ESOP = 3% vốn điều lệ: Sử dụng quỹ khen thưởng của Công ty để phát hành cổ phiếu ESOP. Số lượng cổ phiếu phát hành: 5.000.000 CP x 3% = 150.000 Cp, tương đương 1.500.000.000 đồng (150.000 cổ phiếu thưởng ESOP sẽ hạn chế chuyển nhượng trong vòng 12 tháng).

Việc phát hành cổ phiếu thưởng ESOP = 3% vốn điều lệ sẽ tăng vốn điều lệ thành: 50.000.000.000 đ + 1.500.000.000 đ = 51.500.000.000 đ. Thông qua Đại hội cổ đông năm 2017.

(6) Chia cổ tức 15% bằng cổ phiếu: **7.500.000.000,đ**

**\* Như vậy: Sau khi phát hành cổ phiếu ESOP và trả cổ tức năm 2016 bằng cổ phiếu. Vốn điều lệ Công ty là: 50.000.000.000đ + 1.500.000.000đ + 7.500.000.000 = 59.000.000.000đ tương đương 5.900.000 cổ phiếu.**

**II- Trình Đại hội đồng cổ đông phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ lên trên 100 tỷ đồng với mục tiêu:**

Để thực hiện các dự án đầu tư trước mắt và chiến lược lâu dài như: Dự án đô thị Nam Minh Phương; dự án xây dựng khu kinh doanh dịch vụ thương mại LICOGI 14 PLAZA; dự án sản xuất, kinh doanh đồ uống, thực phẩm sạch công nghệ cao; dự án khảo sát, quy hoạch, đầu tư tiểu khu đô thị tại huyện Đoan Hùng, huyện Thanh Ba tỉnh Phú Thọ; dự án đầu tư 02 cửa hàng xăng dầu trong khu đô thị Minh Phương và tiếp giáp quốc lộ 32C đoạn cầu Việt Trì đi cầu Phong Châu... Để bổ sung vào nguồn vốn chủ sở hữu của Công ty nhằm đáp ứng nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2017 và các năm tiếp theo cũng như chiến lược phát triển ngắn hạn, dài hạn của Công ty. Trình Đại hội cổ đông phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ lên trên 100 tỷ bằng phát hành cổ phiếu từ nguồn phát hành cổ phiếu trả cổ tức bằng cổ phiếu từ nguồn lợi nhuận sau thuế năm 2016; phát hành cổ phiếu từ nguồn vốn chủ sở hữu; chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu; chào bán cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP)... (có phụ lục đính kèm)

**III- Sửa đổi bổ sung Điều lệ Công ty, thay đổi giấy chứng nhận kinh doanh (sau khi phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2016 và phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ lên trên 100 tỷ đồng).**

**IV- Đại hội đồng cổ đông ủy quyền và giao cho Hội đồng quản trị thực hiện các công việc:**

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền và giao cho Hội đồng Quản trị thực hiện các công việc sau:

- Phê duyệt danh sách và mức thưởng HĐQT, BKS, Ban TGD, Trưởng phó phòng ban, Giám đốc, phó giám đốc các chi nhánh cán bộ chủ chốt Công ty có năng lực và hiệu quả công việc cao trong năm 2016.

- Thực hiện việc tăng vốn điều lệ và quyết định phương án phát hành tăng vốn Điều lệ lên trên 100 tỷ vào thời điểm thích hợp trong năm 2017.

- Thực hiện các thủ tục cần thiết theo quy định của pháp luật để thực hiện việc phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ: Chuẩn bị hồ sơ phát hành xin phép Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN); Thực hiện phương án phát hành theo phương án được UBCKNN chấp thuận;

- Lựa chọn thời điểm chốt ngày thực hiện quyền và thời điểm triển khai việc phát hành cổ phiếu cho phù hợp;

- Thực hiện các thủ tục thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp với Sở Kế hoạch và Đầu tư sau khi hoàn tất đợt phát hành cổ phiếu;

- Chủ động sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty, thay đổi giấy đăng ký kinh doanh (sau khi phát hành cổ phiếu) và sẽ báo cáo cho Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp gần nhất;

- Lưu ký bổ sung toàn bộ số cổ phiếu phát hành thêm tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) và niêm yết bổ sung toàn bộ số cổ phiếu này tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX).

*Kính trình đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.*

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi

- Lưu: HĐQT

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH  
CÔNG TY  
CỔ PHẦN  
LICOGI 14  
Phạm Gia Lý



**PHỤ LỤC: PHƯƠNG ÁN CHI TIẾT  
PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ NĂM 2017  
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN LICOGI 14**

*(Kèm theo Tờ trình số: 03 /HDQT ngày 01/03/2017)*

**I. PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH**

**1. Tổng quan phương án:**

|   |  |
|---|--|
| Tên cổ phiếu:   | Cổ phiếu Công ty Cổ phần Licogi 14   |
| Loại cổ phiếu:  | Cổ phiếu phổ thông   |
| Mệnh giá cổ phần:   | 10.000 đồng/cổ phần  |
| Vốn điều lệ trước khi phát hành:  | 50.000.000.000 (Năm mươi tỷ) đồng  |
| Số lượng cổ phần trước khi phát hành:   | 5.000.000 (Năm triệu) cổ phần  |
| Số lượng cổ phiếu quỹ:  | 200 (Hai trăm) cổ phần   |
| Số lượng cổ phần đang lưu hành (tức là số cổ phần đã phát hành trừ đi số cổ phiếu quỹ): | 4.999.800 (Bốn triệu chín trăm chín mươi chín nghìn tám trăm) cổ phần                  |
| Số lượng cổ phần dự kiến phát hành thêm:  | 5.250.000 (Năm triệu hai trăm năm mươi nghìn) cổ phần                                  |
| Trong đó:   |  |
| - Phát hành cổ phiếu trả cổ tức:  | 750.000 (Bảy trăm năm mươi nghìn) cổ phần tương đương 15% trên vốn điều lệ             |
| - Phát hành cổ phiếu từ nguồn vốn chủ sở hữu  | 1.750.000 (Một triệu bảy trăm năm mươi nghìn) cổ phần tương đương 35% trên vốn điều lệ |
| - Chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu:                                 | 2.500.000 (Hai triệu năm trăm nghìn) cổ phần tương đương 50% trên vốn điều lệ          |
| - Chào bán cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP):               | 250.000 (Hai trăm năm mươi nghìn) cổ phần tương đương 5% trên vốn điều lệ              |
| Giá trị cổ phần phát hành dự kiến theo mệnh giá:  | 52.500.000.000 (Năm mươi hai tỷ năm trăm triệu) đồng                                   |
| Thời gian dự kiến phát hành:  | Năm 2017   |
| Vốn điều lệ sau khi phát hành:  | 102.500.000.000 (Một trăm linh hai tỷ năm trăm triệu) đồng                             |
| Số lượng cổ phần sau khi phát hành:   | 10.250.000 (Mười triệu hai trăm năm mươi) cổ phần                                      |

**2. Chi tiết các hình thức phát hành:**

**a. Phát hành cổ phiếu trả cổ tức bằng cổ phiếu từ nguồn lợi nhuận sau thuế**

|   |   |
|---|---|
| - Số lượng cổ phần phát hành dự kiến:                     | 750.000 (Bảy trăm năm mươi nghìn) cổ phần<br>(Cổ phiếu quỹ không được thực hiện quyền)  |
| - Tổng giá trị phát hành dự kiến<br>(tính theo mệnh giá): | 7.500.000.000 (Bảy tỷ năm trăm triệu) đồng  |
| - Tỷ lệ phát hành:  | 1:0,15 (tại ngày chốt danh sách để thực hiện quyền do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam thực hiện, cổ đông sở hữu 01 cổ phần được hưởng 01 quyền, cổ đông sở hữu 1 quyền được nhận 0,15 cổ phần mới)  |
| - Đối tượng phát hành:                                    | Tất cả cổ đông sở hữu cổ phần phổ thông của Công ty tại ngày chốt danh sách cổ đông để phát hành, ngoại trừ cổ phiếu quỹ  |
| - Nguồn vốn sử dụng:                                      | Từ nguồn Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối theo Báo cáo tài chính năm 2016 đã kiểm toán của Công ty   |
| - Nguyên tắc làm tròn và phương án xử lý cổ phiếu lẻ:     | Sau khi nhân với tỷ lệ phát hành, số lượng cổ phiếu phát hành sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, phần lẻ thập phân (nếu có) sẽ được hủy bỏ<br>Ví dụ: Cổ đông A sở hữu 145 cổ phần, với tỷ lệ thực hiện quyền 1:0,15 thì số cổ phần mà cổ đông A nhận được là: $145 \times 0,15 = 21,75$ cổ phần. Theo nguyên tắc làm tròn như trên, số cổ phần mới mà cổ đông A được nhận là 21 cổ phần. Số cổ phần lẻ (0,75 cổ phần) sẽ được hủy bỏ |
| - Hạn chế chuyển nhượng                                   | Cổ phiếu phát hành thêm để trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu không bị hạn chế chuyển nhượng.  |

**b. Phát hành cổ phiếu từ nguồn vốn chủ sở hữu**

|   |  |
|---|--|
| - Số lượng cổ phần phát hành dự kiến:                     | 1.750.000 (Một triệu bảy trăm năm mươi nghìn) cổ phần<br>(Cổ phiếu quỹ không được thực hiện quyền) |
| - Tổng giá trị phát hành dự kiến<br>(tính theo mệnh giá): | 17.500.000.000 (Mười bảy tỷ năm trăm triệu) đồng   |
| - Tỷ lệ phát hành:  | 1:0,35 (tại ngày chốt danh sách để thực hiện quyền do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam thực   |

|   |   |   |
|---|---|---|
|   |   | hiện, cổ đông sở hữu 01 cổ phần được hưởng 01 quyền, cổ đông sở hữu 1 quyền được nhận 0,35 cổ phần mới)   |
| - | Đối tượng phát hành:                                | Tất cả cổ đông sở hữu cổ phần phổ thông của Công ty tại ngày chốt danh sách cổ đông để phát hành, ngoại trừ cổ phiếu quỹ  |
| - | Nguồn vốn sử dụng:                                  | Từ nguồn Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối theo Báo cáo tài chính năm 2016 đã kiểm toán của Công ty. Trong trường hợp không đủ nguồn, ĐHCĐ ủy quyền cho HĐQT bổ sung nguồn thực hiện từ các nguồn: Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu, Quỹ đầu tư phát triển, Thặng dư vốn,...theo quy định của pháp luật hiện hành  |
| - | Nguyên tắc làm tròn và phương án xử lý cổ phiếu lẻ: | Sau khi nhân với tỷ lệ phát hành, số lượng cổ phiếu phát hành sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, phần lẻ thập phân (nếu có) sẽ được hủy bỏ<br>Ví dụ: Cổ đông A sở hữu 145 cổ phần, với tỷ lệ thực hiện quyền 1:0,35 thì số cổ phần mà cổ đông A nhận được là: $145 \times 0,35 = 50,75$ cổ phần. Theo nguyên tắc làm tròn như trên, số cổ phần mới mà cổ đông A được nhận là 50 cổ phần. Số cổ phần lẻ (0,75 cổ phần) sẽ được hủy bỏ |
| - | Hạn chế chuyển nhượng                               | Cổ phiếu phát hành thêm từ nguồn vốn chủ sở hữu cho cổ đông hiện hữu không bị hạn chế chuyển nhượng.  |

**c. Chào bán ra công chúng cho cổ đông hiện hữu**

|   |   |  |
|---|---|--|
| - | Số lượng cổ phần dự kiến chào bán:          | 2.500.000 (Hai triệu năm trăm nghìn) cổ phần. Cổ phiếu quỹ không được thực hiện quyền mua cổ phiếu   |
| - | Tổng giá trị chào bán (tính theo mệnh giá): | 25.000.000.000 (Hai mươi lăm tỷ) đồng  |
| - | Giá phát hành:                              | Căn cứ vào giá trị sổ sách, tình hình thị trường chung và các yếu tố khác ảnh hưởng đến sự thành công của đợt chào bán, Hội đồng quản trị đề xuất giá chào bán cho cổ đông hiện hữu là 20.000 (Hai mươi nghìn) đồng/cổ phần.<br>Ủy quyền cho HĐQT quyết định giá phát hành cụ thể tại thời điểm chào bán, nhưng không thấp hơn 20.000 (Hai mươi nghìn) đồng/cổ phần và đảm bảo lợi ích |

|   |   |   |
|---|---|---|
|   |   | cao nhất cho Công ty.   |
| - | Nguyên tắc xác định giá phát hành cho cổ đông hiện hữu: | <p>Giá trị sổ sách công ty tại ngày 31/12/2016: 18.031 (Mười tám nghìn không trăm ba mươi mốt) đồng/cổ phiếu.</p> <p>Giá trị thị trường bình quân cổ phiếu L14 trong 30 phiên giao dịch gần nhất giai đoạn từ ngày 01/03/2017 đến ngày 13/03/2017: 60.000 (Sáu mươi nghìn) đồng/cổ phiếu</p> <p>Đây là đợt phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu nên giá phát hành không bị ảnh hưởng theo giá thị trường hay giá trị sổ sách của Công ty theo Điều 125 Luật doanh nghiệp 2014. Đồng thời, mức giá phát hành cũng đưa ra dựa trên nhu cầu vốn cho hoạt động cho Công ty và thu hút sự quan tâm của các cổ đông gắn bó phát triển cùng Công ty.</p>                            |
| - | Số tiền thu được từ đợt phát hành theo giá bán đề xuất: | 50.000.000.000 (Năm mươi tỷ) đồng   |
| - | Tỷ lệ thực hiện quyền:                                  | 2:1 (tại ngày chốt danh sách để thực hiện quyền do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam thực hiện, cổ đông sở hữu 01 cổ phần được hưởng 01 quyền, cổ đông sở hữu 2 quyền được mua 1 cổ phần mới).  |
| - | Đối tượng chào bán:                                     | Cổ đông hiện hữu theo danh sách cổ đông được chốt tại ngày đăng ký cuối cùng. Ủy quyền cho HĐQT chọn thời điểm chốt danh sách cổ đông.  |
| - | Chuyển nhượng quyền mua:                                | <p>Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày chốt danh sách cổ đông có quyền chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu của mình cho người khác trong thời gian quy định và chỉ được chuyển nhượng 01 lần (người nhận chuyển nhượng không được chuyển nhượng cho người thứ ba). Bên chuyển nhượng và bên nhận chuyển nhượng tự thỏa thuận mức giá chuyển nhượng, thanh toán tiền và chịu trách nhiệm thực hiện các nghĩa vụ theo quy định liên quan đến việc chuyển nhượng.</p> <p>Ví dụ: Vào ngày chốt danh sách, Cổ đông A sở hữu 545 cổ phần, sẽ được hưởng 545 quyền mua. Cổ đông A có thể chuyển nhượng 200 quyền mua cho nhà đầu tư B và chuyển nhượng 200 quyền mua cho</p> |



|   |  |  |
|---|--|--|
|   |  | nhà đầu tư C. Nhà đầu tư B và C không được chuyển nhượng tiếp quyền mua cho người thứ ba.  |
| - | Nguyên tắc làm tròn:                                   | <p>Đối với cổ phiếu lẻ (<i>nếu có</i>) phát sinh khi thực hiện quyền, để đảm bảo không vượt quá số lượng chào bán, số lượng cổ phần chào bán thêm mà cổ đông sở hữu quyền được mua sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị.</p> <p>Ví dụ: Vào ngày chốt danh sách, Cổ đông A sở hữu 545 cổ phần, sẽ được hưởng 545 quyền mua. Khi đó, số cổ phần phát hành thêm cổ đông A được mua như sau: <math>(145/2) \times 1 = 72,5</math> cổ phần. Sau khi làm tròn xuống đến hàng đơn vị, số cổ phần mà Cổ đông A được quyền mua là 72 cổ phần.</p>   |
| - | Phương thức xử lý cổ phiếu lẻ và cổ phiếu từ chối mua: | <p>Số cổ phần còn lại chưa phân phối hết cho cổ đông hiện hữu (<i>gồm số cổ phần phát sinh ra do làm tròn, số cổ phần còn dư do cổ đông không thực hiện quyền mua và số cổ phần còn dư chưa được phát hành do các nguyên nhân khác</i>) sẽ được HĐQT chào bán cho các Nhà đầu tư khác (<i>bao gồm các cổ đông hiện hữu khác có nhu cầu mua thêm</i>) với giá chào bán không thấp hơn mức giá chào bán cho cổ đông hiện hữu để đảm bảo phân phối hết toàn bộ số cổ phần được chào bán.</p> <p>ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT: (i) xây dựng tiêu chí và lựa chọn Nhà đầu tư khác có nhu cầu mua cổ phần còn lại chưa phân phối hết; (ii) lựa chọn đơn vị có chức năng bảo lãnh phát hành phù hợp để thực hiện bảo lãnh phát hành để đảm bảo cho đợt chào bán thành công với mục tiêu đem lại lợi ích cao nhất cho Công ty và các cổ đông.</p> |
| - | Hạn chế chuyển nhượng                                  | <p>Cổ phiếu phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu không bị hạn chế chuyển nhượng.</p> <p>Số cổ phần còn lại chưa phân phối hết cho cổ đông hiện hữu khi được chào bán cho các Nhà đầu tư khác theo phương án xử lý cổ phiếu lẻ và cổ phiếu từ chối mua sẽ bị hạn chế chuyển nhượng 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt phát hành theo đúng quy định. Hạn chế này không áp dụng đối với số cổ phiếu được bảo lãnh phát hành.</p>   |

|   |                                     |  |
|---|-------------------------------------|--|
|   |                                     | Số lượng cổ phần do đơn vị bảo lãnh nhận bảo lãnh phát hành (nếu có) được tự do chuyên nhượng.   |
| - | Chào mua công khai                  | Đồng ý cho Nhà đầu tư (được HĐQT lựa chọn) khi thực hiện mua số cổ phần không phân phối hết cho các cổ đông hiện hữu sẽ không phải thực hiện các thủ tục chào mua công khai kể cả khi khối lượng mua vượt tỷ lệ quy định về chào mua công khai theo quy định tại Điều 32 Luật Chứng khoán và tại khoản 11 Điều 1 Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật chứng khoán (tỷ lệ sở hữu sau khi mua cổ phần từ 25% cổ phiếu đang lưu hành của công ty đại chúng hoặc sở hữu từ 25% cổ phiếu có quyền biểu quyết mua tiếp từ 10% trở lên hoặc mua tiếp từ 5% đến dưới 10% cổ phiếu trong thời gian dưới một năm, kể từ ngày kết thúc đợt chào mua công khai trước đó). |
| - | Tỷ lệ chào bán thành công tối thiểu | 0%   |

**d. Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP)**

|   |  |  |
|---|--|--|
| - | Số lượng cổ phần phát hành dự kiến:                  | 250.000 (Hai trăm năm mươi nghìn) cổ phần  |
| - | Tổng giá trị phát hành dự kiến (tính theo mệnh giá): | 2.500.000.000 (Hai tỷ năm trăm triệu) đồng   |
| - | Phương thức phát hành:                               | Phát hành cổ phiếu cho CBCNV theo chương trình lựa chọn cho người lao động   |
| - | Đối tượng phát hành:                                 | CBCNV trong Công ty có thành tích đóng góp cho sự phát triển của Công ty. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định tiêu chí CBCNV được mua cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được mua của từng CBCNV, trong đó ưu tiên cho những CBCNV chủ chốt. |
| - | Mục đích phát hành:                                  | Phát hành cổ phần theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP) nhằm ghi nhận đóng góp và gắn kết của người lao động với Công ty, thúc đẩy nhân viên nỗ lực phấn đấu phát triển Công ty, khuyến                                 |

|   |   |   |
|---|---|---|
|   |   | khích nhân viên làm việc lâu dài với Công ty.   |
| - | Giá phát hành dự kiến:                          | 20.000 (Hai mươi nghìn) đồng/cổ phần  |
| - | Hạn chế chuyển nhượng:                          | Cổ phần phổ thông <b>hạn chế chuyển nhượng</b> trong vòng 12 tháng  |
| - | Phương án xử lý cổ phiếu không đăng ký mua hết: | Trong trường hợp người lao động từ chối mua hoặc không mua hết số cổ phần được quyền mua, ĐHCĐ ủy quyền cho HĐQT phân phối số cổ phiếu này cho các đối tượng khác là người lao động trong công ty với giá phát hành không thấp hơn 20.000 (Hai mươi nghìn) đồng/cổ phần |

### 3. Đánh giá mức độ pha loãng cổ phần dự kiến sau khi phát hành

Trong đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ 50.000.000.000 (Năm mươi tỷ) đồng lên 102.500.000.000 (Một trăm linh hai tỷ năm trăm triệu) đồng có thể xuất hiện rủi ro pha loãng, bao gồm: (i) về giá tham chiếu tại ngày giao dịch không hưởng quyền, (ii) rủi ro pha loãng EPS, (iii) rủi ro pha loãng giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần và (iv) tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết.

#### a. Về giá tham chiếu tại ngày giao dịch không hưởng quyền

Tại thời điểm chốt danh sách thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm của cổ đông hiện hữu, giá cổ phiếu của Công ty sẽ được thị trường điều chỉnh theo công thức sau:

$$P_{tc} = (P_{Rt-1} * KLCP \text{ đang lưu hành} + PR * KLCP \text{ phát hành thêm}) / (KLCP \text{ đang lưu hành} + KLCP \text{ phát hành thêm})$$

Trong đó:

- $P_{tc}$  : Giá tham chiếu cổ phiếu trong ngày giao dịch không hưởng quyền mua cổ phiếu trong đợt tăng vốn điều lệ
- $P_{Rt-1}$ : Giá cổ phiếu phiên trước phiên giao dịch không hưởng quyền
- PR: Giá phát hành
- KLCP đang lưu hành: Khối lượng cổ phiếu đang lưu hành
- KLCP phát hành thêm: Khối lượng cổ phiếu phát hành thêm

#### b. Rủi ro pha loãng EPS

Công thức tính toán pha loãng EPS dự kiến như sau:

$$EPS_{\text{pha loãng}} = E / Q_{bq}$$

Trong đó:

- EPS pha loãng: Thu nhập trên mỗi cổ phần pha loãng sau đợt phát hành thành công
- E: Tổng lợi nhuận phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông
- Qbq: Số lượng cổ phiếu đang lưu hành bình quân trong kỳ (sau phát hành)  
Thu nhập cơ bản trên mỗi cổ phiếu (EPS) có thể giảm do thu nhập được chia cho số lượng cổ phiếu lớn hơn.

**c. Rủi ro pha loãng giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần**

Công thức tính pha loãng BV dự kiến như sau:

$$BV = NVCSH / (Q-CPQ)$$

Trong đó:

- NVCSH: Nguồn vốn chủ sở hữu thuộc về cổ đông
- Q: Tổng số cổ phiếu đã phát hành
- CPQ: Tổng số cổ phiếu quỹ
- BV: Giá trị sổ sách cổ phiếu

Với việc phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu và CBNV thì giá trị sổ sách cổ phiếu (BV) năm 2017 có thể giảm nếu tốc độ tăng của Q cao hơn tốc độ tăng của NVCSH.

**d. Về tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết**

Tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết của cổ đông hiện hữu sẽ bị giảm một tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ mà cổ đông từ chối quyền mua trong đợt phát hành này (so với thời điểm trước ngày chốt danh sách thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm mà cổ đông đang sở hữu).

**4. Phương án xử lý trong trường hợp phát hành cổ phiếu không thành công như dự kiến**

Trong trường hợp cổ phần đăng ký phát hành không phân phối hết theo dự kiến và số lượng vốn huy động không đạt đủ như dự kiến, ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT sẽ cân nhắc bổ sung nguồn vốn còn thiếu thông qua hình thức huy động khác như vay ngân hàng, vay từ cá nhân, tổ chức khác....

**II. THÔNG QUA PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG VỐN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT PHÁT HÀNH**

Công ty phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ nhằm mục đích bổ sung nguồn vốn đầu tư cho các hoạt động sản xuất kinh doanh, mở rộng quy mô hoạt động và chủ động thực hiện các dự án đầu tư, đa dạng hóa nguồn vốn để mang lại lợi nhuận cho Công ty, gia tăng giá trị và khối lượng cổ phiếu cho các cổ đông, giảm thiểu rủi ro tài chính trong việc sử dụng vốn vay. Tổng số tiền thu được dự kiến cho đợt phát hành cổ phiếu này là **50.000.000.000 đồng** sẽ được dùng để thực hiện cho các mục đích sau:

| STT | Nhu cầu sử dụng vốn   | Giá trị dự kiến thực hiện đầu tư năm 2017 (đồng) | Thời điểm giải ngân (dự kiến) |
|-----|---|--|-------------------------------|
| 1   | Dự án đô thị Nam Minh Phương chi phí lập quy hoạch, lập dự án, đền bù giải phóng mặt bằng, thi công ... | 25 tỷ  | Quý IV/2017                   |
| 2   | Dự án xây dựng khu kinh doanh dịch vụ thương mại LICOGI 14 PLAZA  | 20 tỷ  | Quý II, III/2017              |
| 3   | Dự án đầu tư xây dựng 02 cửa hàng kinh doanh xăng dầu LICOGI 14   | 10 tỷ  | Quý III/2017                  |
| 4   | Dự án khảo sát, lập dự án đầu tư SX kinh doanh đồ uống, thực phẩm sạch công nghệ cao                    | 1 tỷ   | Quý II, III/2017              |
| 5   | Dự án tiêu khu đô thị 10 – 15ha tại huyện Đoan Hùng, Thanh Ba tỉnh Phú Thọ                              | 4 tỷ   | Quý II – IV/2017              |
|     | <b>Tổng cộng</b>  | <b>60 tỷ</b>                                     |                               |

### III. THÔNG QUA VIỆC LƯU KÝ VÀ NIÊM YẾT BỔ SUNG SỐ LƯỢNG CỔ PHIẾU PHÁT HÀNH THÊM

Căn cứ vào kết quả phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu và phát hành theo chương trình lựa chọn (*ESOP*) cho CBCNV, Hội đồng quản trị Công ty sẽ thực hiện lưu ký chứng khoán tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam (*VSD*) và Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội (*HNX*) toàn bộ số cổ phiếu phát hành thành công trong thời gian sớm nhất để đảm bảo quyền lợi của cổ đông.

### IV. THÔNG QUA VIỆC ỦY QUYỀN CHO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các công việc sau:

- Thực hiện việc phát hành cổ phiếu và quyết định, thực hiện thủ tục phân phối cổ phần theo các phương án phát hành nêu trên;
- Quyết định sửa đổi, bổ sung, hoàn chỉnh và quy định chi tiết nội dung các phương án phát hành cổ phiếu nêu trên và/hoặc sửa đổi, bổ sung, thay đổi phương án phát hành khi cần thiết hoặc theo yêu cầu của Cơ quan có thẩm quyền để đảm bảo đợt phát hành được thành công cũng như việc huy động vốn của Công ty được thực hiện một cách hợp pháp, đúng quy định, đảm bảo quyền lợi của cổ đông và Công ty;
- Lựa chọn thời điểm chào bán thích hợp để thực hiện chào bán cổ phần sau khi nhận được sự chấp thuận của UBCKNN, đảm bảo tuân thủ đúng quy định của

- phát luật;
- Quyết định thời điểm chốt danh sách cổ đông để thực hiện phát hành cổ phiếu theo quy định;
  - Xây dựng tiêu chí và lựa chọn, đàm phán với Nhà đầu tư, quyết định giá bán cổ phần trong trường hợp cổ phần chào bán cho các cổ đông hiện hữu không được phân phối hết phù hợp với các quy định tại Phương án phát hành;
  - Thực hiện xử lý cổ phiếu lẻ, cổ phiếu mà cổ đông từ chối mua; Thực hiện các phương án xử lý trong trường hợp cổ phiếu chào bán không được phân phối hết theo dự kiến;
  - Cân đối nguồn vốn thu được (*bao gồm cả nguồn thặng dư thu được*) để sử dụng theo đúng mục đích được ĐHĐCĐ thông qua và chủ động điều chỉnh việc sử dụng nguồn vốn thu được, thời điểm giải ngân nguồn vốn hoặc thay đổi mục đích sử dụng vốn (*nếu cần thiết*) cho phù hợp với thực tế và báo cáo ĐHĐCĐ kỳ gần nhất về các điều chỉnh /thay đổi liên quan đến phương án sử dụng vốn này. Cân nhắc điều chỉnh Phương án đầu tư đảm bảo nguyên tắc không ảnh hưởng đến nguồn vốn và hoạt động kinh doanh thường xuyên của Công ty hoặc tiến hành huy động các nguồn khác để bù đắp vào số vốn còn thiếu;
  - Lựa chọn và đàm phán với các tổ chức có chức năng thực hiện bảo lãnh phát hành chứng khoán để đảm bảo cho đợt phát hành cổ phiếu được thành công (*nếu cần thiết xét theo lợi ích cao nhất cho Công ty và cổ đông*);
  - Xây dựng tiêu chí lựa chọn CBCNV được mua cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được mua của từng CBCNV; Phân phối tiếp số cổ phiếu mà CBCNV từ chối mua cho đối tượng khác là CBCNV trong Công ty với giá phát hành không thấp hơn 15.000 (*Mười lăm nghìn*) đồng/cổ phần;
  - Tiến hành các thủ tục sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Điều lệ của Công ty để ghi nhận phần vốn điều lệ mới tăng thêm từ kết quả chào bán;
  - Đăng ký lưu ký chứng khoán và niêm yết bổ sung số lượng cổ phiếu phát hành thành công.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua các vấn đề nêu trên.

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**PHẠM GIA LÝ**



ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017  
CÔNG TY CỔ PHẦN LICOGI 14



**PHIẾU BIỂU QUYẾT**

Họ và tên cổ đông:.....  
Cổ phần sở hữu: .....  
Cổ phần được uỷ quyền: .....  
Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết: .....

**Các vấn đề biểu quyết thông qua Đại hội đồng cổ đông năm 2017**

1/ Báo cáo của HĐQT về kết quả kinh doanh năm 2016

Đồng ý                       Không đồng ý                       Không có ý kiến

2/ Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017.

Đồng ý                       Không đồng ý                       Không có ý kiến

3/ Báo cáo tài chính năm 2016 (đã được kiểm toán).

Đồng ý                       Không đồng ý                       Không có ý kiến

4/ Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2016.

Đồng ý                       Không đồng ý                       Không có ý kiến

5/ Lựa chọn Công ty kiểm toán tài chính năm 2017 (theo tờ trình của BKS tại Đại hội).

Đồng ý                       Không đồng ý                       Không có ý kiến

6/ Thù lao của HĐQT, BKS, Thư ký năm 2017 (theo tờ trình của HĐQT tại Đại hội).

Đồng ý                       Không đồng ý                       Không có ý kiến

7/ Trả cổ tức 15% bằng cổ phiếu (theo tờ trình của HĐQT tại Đại hội).

Đồng ý                       Không đồng ý                       Không có ý kiến

8/ Phương án trích lập quỹ khen thưởng phúc lợi 10% (theo tờ trình của HĐQT tại Đại hội).

Đồng ý                       Không đồng ý                       Không có ý kiến

9/ Phương án trích lập quỹ đầu tư phát triển và các phương án sử dụng lợi nhuận không bao gồm nội dung tại nội dung 7 và 8 (theo tờ trình của HĐQT tại Đại hội).

Đồng ý                       Không đồng ý                       Không có ý kiến

10/ Chi thưởng cho HĐQT, BKS, Ban TGD và trưởng phó phòng ban, giám đốc phó giám đốc chi nhánh, cán bộ chủ chốt của Công ty có năng lực và hiệu quả công việc cao trong năm 2016 bằng cổ phiếu ESOP.

Đồng ý                       Không đồng ý                       Không có ý kiến

11/ Mức khen thưởng cho HĐQT, BKS và Ban TGD, trưởng phó phòng ban, giám đốc chi nhánh, cán bộ chủ chốt, CBCNV và người lao động trong công ty làm việc có hiệu quả cao năm 2017 nếu hoàn thành vượt mức kế hoạch (trích 15%)

Đồng ý                       Không đồng ý                       Không có ý kiến

12/ Tăng vốn điều lệ lên trên 100 tỷ đồng bằng phát hành cổ phiếu từ nguồn vốn CSH và phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu, phương án phát hành cổ phiếu năm 2017

Đồng ý                       Không đồng ý                       Không có ý kiến

13/ Phát hành cổ phiếu ESOP cho cán bộ công nhân viên theo tỷ lệ 5% Vốn điều lệ với giá không thấp hơn giá phát hành cho cổ đông hiện hữu.

Đồng ý                       Không đồng ý                       Không có ý kiến

14/ Ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các công việc: Phê duyệt danh sách và mức thưởng HĐQT, BKS, Ban TGD, Trưởng phó phòng ban, Giám đốc, phó giám đốc các chi nhánh cán bộ chủ chốt Công ty có năng lực và hiệu quả công việc cao trong năm 2016; Thực hiện việc tăng vốn điều lệ và quyết định phương án phát hành tăng vốn điều lệ lên trên 100 tỷ vào thời điểm thích hợp trong năm 2017; Lưu ký bổ sung toàn bộ số cổ phiếu phát hành thêm tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) và niêm yết bổ sung toàn bộ số cổ phiếu này tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX).

Đồng ý                       Không đồng ý                       Không có ý kiến

15/ Sửa đổi nội dung Điều lệ Công ty, thay đổi đăng ký kinh doanh sau khi phát hành cổ phiếu theo Nghị quyết Đại hội.

Đồng ý                       Không đồng ý                       Không có ý kiến